

Số: /TTr-UBND

Kon Tum, ngày tháng năm 2020

Dự thảo lần 2

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh “Quy định cụ thể về khoảng cách và địa bàn làm căn cứ xác định học sinh không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày; quy định cụ thể về tỷ lệ khoán kinh phí phục vụ việc nấu ăn cho học sinh”

Kính gửi: Hội đồng nhân dân khóa XI, kỳ họp thứ 10.

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn;

Căn cứ Thông báo số 35/TB-HĐND ngày 13/5/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về các hồ sơ đề nghị xây dựng nghị quyết trình kỳ họp thứ 10 HĐND tỉnh;

Ủy ban nhân dân tỉnh trình dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh “Quy định cụ thể về khoảng cách và địa bàn làm căn cứ xác định học sinh không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày; quy định cụ thể về tỷ lệ khoán kinh phí phục vụ việc nấu ăn cho học sinh”, cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

Việc ban hành Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh “Quy định cụ thể về khoảng cách và địa bàn làm căn cứ xác định học sinh không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày; quy định cụ thể về tỷ lệ khoán kinh phí phục vụ việc nấu ăn cho học sinh”, trong đó có nội dung bãi bỏ Nghị quyết số 85/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh là cần thiết để triển khai đúng, đầy đủ nhiệm vụ của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định tại điểm a Khoản 5 Điều 11 Nghị định số 116/2016/NĐ-CP, đúng quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 theo kiến nghị tại Kết luận kiểm tra số 02/KL-KTrVB, ngày 09/01/2020 của Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật (Bộ Tư pháp).

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết “Quy định cụ thể về khoảng cách và địa bàn làm căn cứ xác định học sinh không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày; quy định cụ thể về tỷ lệ khoán kinh phí phục vụ việc nấu ăn cho học sinh” nhằm xử lý nội dung chưa phù hợp Nghị quyết số 85/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh, làm cơ sở để triển khai kịp thời, đầy đủ, đúng đối tượng, phù hợp tình thực tế của tỉnh các chính sách hỗ trợ đối với học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP.

2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết

Các quy định tại Nghị quyết phải chặt chẽ, cụ thể, rõ ràng, đúng pháp luật, đúng quy định của Nghị định số 116/2016/NĐ-CP và phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh Kon Tum.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Báo cáo quá trình xây dựng dự thảo và lấy ý kiến góp ý; việc tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý

Căn cứ Thông báo số 35/TB-HĐND ngày 13/5/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về các hồ sơ đề nghị xây dựng nghị quyết trình kỳ họp thứ 10 HĐND tỉnh; Công văn số 1659/UBND-KGVX, ngày 14/5/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh tại về việc tham mưu xây dựng nghị quyết trình kỳ họp thứ 10 HĐND tỉnh; Trong đó, đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo tham mưu UBND tỉnh trình dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh.

Tổ soạn thảo đã dự thảo lần 1 trình Thủ trưởng đơn vị xem xét, chỉnh sửa.

Ngày 15/5/2020, Sở Giáo dục và Đào tạo đã có Công văn số .../SGDDT-KHTC gửi các cơ quan, đơn vị liên quan đề nghị góp ý dự thảo (lần 2) Tờ trình của UBND tỉnh và dự thảo (lần 2) Nghị quyết của HĐND tỉnh (*đang thực hiện*).

Đồng thời, dự thảo Nghị quyết đã được đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh và website của Sở GDĐT Kon Tum.

Nội dung này sẽ tiếp tục cập nhật trong tiến trình thực hiện các bước xây dựng VBQPPL.

IV. NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA NGHỊ QUYẾT

Nghị quyết “Quy định cụ thể về khoảng cách và địa bàn làm căn cứ xác định học sinh không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày; quy định cụ thể về tỷ lệ khoán kinh phí phục vụ việc nấu ăn cho học sinh” gồm có 5 điều như sau:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định cụ thể về khoảng cách và địa bàn làm căn cứ xác định học sinh không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày và tỷ lệ khoán kinh phí phục vụ việc nấu ăn cho học sinh theo quy định tại điểm a, khoản 5, Điều 11 Nghị định số 116/2016/NĐ-CP, phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh Kon Tum.

2. Đối tượng áp dụng

a) Nghị quyết này quy định cụ thể về khoảng cách và địa bàn làm căn cứ xác định học sinh không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày áp dụng đối với học sinh phổ thông không hưởng chế độ nội trú và thỏa mãn các điều kiện khác quy định tại khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều 4 của Nghị định số 116/2016/NĐ-CP.

b) Nghị quyết này quy định cụ thể về tỷ lệ khoán kinh phí phục vụ việc nấu ăn cho học sinh áp dụng đối với các trường phổ thông dân tộc bán trú và các trường phổ thông khác có tổ chức nấu ăn tập trung cho học sinh là đối tượng hưởng chính sách hỗ trợ theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP.

Điều 2. Quy định cụ thể khoảng cách và địa bàn làm căn cứ xác định học sinh không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày

1. Trường hợp nhà xa trường

a) Khoảng cách quãng đường đi từ nhà đến trường từ 4 km trở lên đối với học sinh tiểu học, từ 7 km trở lên đối với học sinh trung học cơ sở, từ 10 km trở lên đối với học sinh trung học phổ thông.

b) Địa bàn thường trú của học sinh và bố, mẹ hoặc người giám hộ của học sinh thuộc các xã khu vực III hoặc thôn đặc biệt khó khăn theo quy định hiện hành.

2. Trường hợp địa hình cách trở, giao thông đi lại khó khăn (Quãng đường đi từ nhà đến trường của học sinh phải qua sông, suối không có cầu; qua đèo, núi cao; qua vùng sạt lở đất, đá)

a) Khoảng cách quãng đường từ nhà đến trường dưới 4 km đối với học sinh tiểu học, dưới 7 km đối với học sinh trung học cơ sở, dưới 10 km đối với học sinh trung học phổ thông.

b) Địa bàn thường trú của học sinh và bố, mẹ hoặc người giám hộ của học sinh thuộc các xã khu vực III hoặc thôn đặc biệt khó khăn theo quy định hiện hành và có tên trong Phụ lục đính kèm.

Điều 3. Quy định về tỷ lệ khoán kinh phí phục vụ việc nấu ăn cho học sinh

Tỷ lệ khoán kinh phí hỗ trợ cho các trường phổ thông dân tộc bán trú, các trường phổ thông khác để tổ chức nấu ăn cho học sinh hưởng các chính sách hỗ trợ theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP bằng định mức tối thiểu quy định tại điểm d khoản 2 Điều 5 Nghị định số 116/2016/NĐ-CP.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum tổ chức triển khai thực hiện;
2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện.

Điều 5. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum Khóa XI Kỳ họp thứ...năm 2020 thông qua ngày tháng năm 2020 và có hiệu lực từ ngày tháng năm 2020;

Bãi bỏ Nghị quyết số 85/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum Quy định khoảng cách và địa bàn để xác định học sinh không thể đến trường và trở về nhà trong ngày; quy định tỷ lệ khoán kinh phí phục vụ việc nấu ăn cho học sinh.

(Hồ sơ kèm theo: Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp; Các văn bản liên quan khác).

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XI kỳ họp thứ 10 xem xét, ban hành./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Sở Tài chính;
- Sở Tư pháp;
- Ban Dân tộc;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX1.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH